

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 280/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H - sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, khu D, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh C - sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 5, khu B, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Anh C.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Anh T - sinh ngày: 14/10/2011. Chị Vũ Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/01 tháng. Thời gian nuôi con và cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 7/2020 đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng.

Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh C xác định vợ chồng không có tài chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H và anh C xác định không nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị H và anh C xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/000973 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Xác nhận chị Vũ Thị H đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên